

QUÝ LONG – KIM THƯ
(Sưu tầm và hệ thống)

CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

& GIẢI ĐÁP **480** TÌNH HUỐNG

CÁC NGHIỆP VỤ CHỦ YẾU
DÀNH CHO KẾ TOÁN TRƯỞNG



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

**CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP
VÀ GIẢI ĐÁP 480 TÌNH HUỐNG CÁC NGHIỆP VỤ
CHỦ YẾU DÀNH CHO KẾ TOÁN TRƯỞNG**

QUÝ LONG – KIM THƯ
(Sưu tầm và hệ thống)

CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN
HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP
VÀ GIẢI ĐÁP 480 TÌNH HUỐNG CÁC NGHIỆP VỤ
CHỦ YẾU DÀNH CHO KẾ TOÁN TRƯỞNG

NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

LỜI NÓI ĐẦU

Trong những năm gần đây cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế thì công tác kế toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp cũng từng bước đi vào phát triển ổn định, vững chắc góp phần không nhỏ vào công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội của đất nước. Quá trình hoạt động các đơn vị hành chính sự nghiệp phải có nhiệm vụ chấp hành nghiêm chỉnh Luật Ngân sách Nhà nước, các quy định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, công tác đấu thầu, quản lý tài sản nhà nước, quyết toán kinh phí, nguồn vốn ngân sách nhà nước... Điều này nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý kinh tế - tài chính, tăng cường quản lý kiểm soát chi quỹ ngân sách, quản lý tài sản công, nâng cao hiệu quả quản lý các đơn vị hành chính sự nghiệp. Đồng thời, kế toán hành chính sự nghiệp với chức năng thông tin mọi hoạt động kinh tế phát sinh trong quá trình chấp hành ngân sách được nhà nước sử dụng như là một công cụ sắc bén trong việc quản lý, góp phần đắc lực vào việc sử dụng vốn một cách tiết kiệm và hiệu quả cao.

Để giúp cho các cơ quan, đơn vị kịp thời nắm bắt những thông tin mới nhất trong công tác kế toán hành chính sự nghiệp, Nhóm tác giả biên soạn cuốn sách **"CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP VÀ GIẢI ĐÁP 480 TÌNH HUỐNG CÁC NGHIỆP VỤ CHỦ YẾU DÀNH CHO KẾ TOÁN TRƯỞNG"**.

Nội dung cuốn sách bao gồm những phần chính sau:

- Phần I. Giải đáp về công tác đấu thầu, đầu tư, mua sắm, đặt hàng, cung ứng tài sản phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhà nước
- Phần II. Giải đáp về chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước
- Phần III. Giải đáp về công tác quản lý và sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước
- Phần IV. Giải đáp về chế độ quản lý, thanh toán, quyết toán nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước
- Phần V. Giải đáp về chế độ kiểm tra, kiểm soát và thanh tra các khoản thu, chi ngân sách nhà nước
- Phần VI. Giải đáp về xử lý phạm vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và quản lý, sử dụng tài sản nhà nước
- Phần VII. Chế độ kế toán áp dụng đối với cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp

Nội dung cuốn sách hy vọng sẽ là tài liệu hữu ích đối với cán bộ lãnh đạo và cơ quan quản lý nhà nước về tài chính, các cán bộ thuộc các đơn vị, tổ chức trực tiếp làm các công việc liên quan đến ngân sách nhà nước.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách đến cùng bạn đọc.

NHÓM TÁC GIẢ

Phần I

GIẢI ĐÁP VỀ CÔNG TÁC ĐẤU THẦU, ĐẦU TƯ, MUA SẮM, ĐẶT HÀNG, CUNG ỨNG TÀI SẢN PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC

MỤC I. GIẢI ĐÁP VỀ CÔNG TÁC ĐẤU THẦU VÀ LỰA CHỌN NHÀ THẦU (theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26-6-2014 của Chính phủ)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Câu hỏi 1. Phương thức bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu được quy định như thế nào?

1. Nhà thầu tham dự quan tâm, tham dự sơ tuyển phải đáp ứng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 6 của Luật Đấu thầu.

2. Nhà thầu tham dự thầu gói thầu hỗn hợp phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công cho gói thầu đó, trừ trường hợp các nội dung công việc này là một phần của gói thầu hỗn hợp.

3. Nhà thầu tư vấn có thể tham gia cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ tư vấn cho cùng một dự án, gói thầu bao gồm: Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tư vấn giám sát.

4. Nhà thầu được đánh giá độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với nhà thầu khác; với nhà thầu tư vấn; với chủ đầu tư, bên mời thầu quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 6 của Luật Đấu thầu khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý đối với đơn vị sự nghiệp;
- b) Nhà thầu với chủ đầu tư, bên mời thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% của nhau;
- c) Nhà thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của nhau khi cùng tham dự thầu trong một gói thầu đối với đấu thầu hạn chế;
- d) Nhà thầu tham dự thầu với nhà thầu tư vấn cho gói thầu đó không có cổ phần hoặc vốn góp của nhau; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên.

5. Trường hợp đối với tập đoàn kinh tế nhà nước, nếu sản phẩm, dịch vụ thuộc gói thầu là ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của tập đoàn và là đầu ra của công ty này, đồng thời là đầu vào của công ty kia trong tập đoàn thì tập đoàn, các công ty con của tập đoàn được phép tham dự quá trình lựa chọn nhà thầu của nhau. Trường hợp sản phẩm, dịch vụ thuộc gói thầu là đầu ra của công ty này, đồng thời là đầu vào của công ty kia trong tập đoàn và là duy nhất trên thị

trường thì thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Câu hỏi 2. Nguyên tắc ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu được quy định như thế nào?

1. Trường hợp sau khi tính ưu đãi, nếu các hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất xếp hạng ngang nhau thì ưu tiên cho nhà thầu có đề xuất chi phí trong nước cao hơn hoặc sử dụng nhiều lao động địa phương hơn (tính trên giá trị tiền lương, tiền công chi trả).

2. Trường hợp nhà thầu tham dự thầu thuộc đối tượng được hưởng nhiều hơn một loại ưu đãi thì khi tính ưu đãi chỉ được hưởng một loại ưu đãi cao nhất theo quy định của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

3. Đối với gói thầu hỗn hợp, việc tính ưu đãi căn cứ tất cả các đề xuất của nhà thầu trong các phần công việc tư vấn, cung cấp hàng hóa, xây lắp. Nhà thầu được hưởng ưu đãi khi có đề xuất chi phí trong nước (chi phí tư vấn, hàng hóa, xây lắp) từ 25% trở lên giá trị công việc của gói thầu.

Câu hỏi 3. Ưu đãi đối với đấu thầu quốc tế được quy định như thế nào?

1. Đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn:

a) Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất, nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng;

b) Trường hợp áp dụng phương pháp giá cố định hoặc phương pháp dựa trên kỹ thuật, nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được cộng thêm 7,5% điểm kỹ thuật của nhà thầu vào điểm kỹ thuật của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng;

c) Trường hợp áp dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được cộng thêm 7,5% điểm tổng hợp của nhà thầu vào điểm tổng hợp của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng.

2. Đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, xây lắp, hỗn hợp:

a) Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất, nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng;

b) Trường hợp áp dụng phương pháp giá đánh giá, nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) vào giá đánh giá của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng;

c) Trường hợp áp dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được cộng thêm 7,5% điểm tổng hợp của nhà thầu vào điểm tổng hợp của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng.

3. Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, việc ưu đãi đối với hàng hóa trong nước thực hiện theo quy định.

Câu hỏi 4. Ưu đãi đối với hàng hóa trong nước được quy định như thế nào?

1. Hàng hóa chỉ được hưởng ưu đãi khi nhà thầu chứng minh được hàng hóa đó có chi phí sản xuất trong nước chiếm tỷ lệ từ 25% trở lên trong giá hàng hóa. Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước của hàng hóa được tính theo công thức sau đây:

$$D (\%) = G^*/G (\%)$$